TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 157/2018/QĐST – HNGĐ.	*Mỹ Đức, ngày 22 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 259/2018/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Đức T,** sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Lệ Q,** sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, thị trấn Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Lệ Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Lệ Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao con chung Nguyễn Tấn D, sinh ngày 19/11/2015 cho chị Nguyễn Thị Lệ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc các bên có thoả thuận khác.

Chị Nguyễn Thị Lệ Q không yêu cầu anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Đức T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức và nợ chung: Các đương sự xác nhận không có và đều không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002026 ngày 30/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã An T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp